

Đánh giá về kỹ thuật:

a) Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Trình bày giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Trình bày sơ sài	Không đạt
	Trình bày đầy đủ, rõ ràng, chi tiết. Tuy nhiên còn một số nội dung cần điều chỉnh để làm rõ cho phù hợp mà nhà thầu đáp ứng	Chấp nhận được
	Trình bày đầy đủ, rõ ràng, chi tiết hợp lý.	Đạt
Kết luận	Đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được, được đánh giá là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

b) Tiến độ thi công;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<u>1. Thời gian thi công:</u> - Đảm bảo thời gian thi công không quá thời gian yêu cầu trong HSMT (trong vòng 70 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực).	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá thời gian yêu cầu trong HSMT (trong vòng 70 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực).	Đạt
	Đề xuất thời gian thi công vượt quá thời gian yêu cầu trong HSMT.	Không đạt
<u>2. Tính phù hợp:</u> a) Giữa huy động thiết bị với tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực với tiến độ thực hiện (phải phù hợp số lượng nhân công đã nêu tại mục 3 bảng 1 với khối lượng đăng ký thi công từng ngày theo bảng tiến độ, đối với mỗi khu vực bố trí thi công). c) Nhà thầu nêu rõ giải pháp thi công không mất điện khách hàng (live line, máy phát) trong phương án và bảng tiến độ thi công. Trường hợp không thể thực hiện theo giải pháp trên thì số lần cắt điện trung thế và hạ thế cùng một khu vực chỉ mất điện 1 lần (<i>nhà thầu phải hiểu và trình bày cách thức về việc cắt điện, thời gian cắt điện theo quy định hiện hành của EVNHCMC đối với các vị trí bắt buộc phải cắt điện thì mỗi khu vực khách hàng chỉ mất điện 1 lần và phương pháp thực hiện ưu tiên bằng live line, máy phát</i>)	Đề xuất đầy đủ, hợp lý và khả thi cho cả 3 nội dung a), b) và c).	Đạt
	Đề xuất đầy đủ cả 3 nội dung a), b) và c). Tuy nhiên vẫn có một số nội dung chưa hợp lý cần làm rõ mà nhà thầu đáp ứng	Chấp nhận được
	Đề xuất không đầy đủ 3 nội dung a), b) và c).	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 1, 2 được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Có một tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt

c) Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tổ chức quản lý dự án: - Trình bày thuyết minh tổ chức quản lý dự án về kế hoạch, khối lượng công việc, chất lượng, tiến độ thi công, bảo vệ môi trường, an toàn trong thi công,...kèm theo.	Trình bày sơ sài	Không đạt
	Trình bày đầy đủ, rõ ràng, chi tiết hợp lý.	Đạt
2. Tổ chức quản lý hiện trường: - Sơ đồ tổ chức kèm thuyết minh; mô tả các mặt công tác chuẩn bị thi công; biện pháp tổ chức thi công; thuyết minh bố trí nhân sự, phương tiện thi công,... kèm theo.	Trình bày sơ sài	Không đạt
	Trình bày đầy đủ, rõ ràng, chi tiết hợp lý.	Đạt
Kết luận	Đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được chi chuẩn chi tiết 1, 2 được đánh giá là đạt.	Đạt
	Có một tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt

d) Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Các biện pháp bảo đảm chất lượng;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Bảo đảm chất lượng thi công, biện pháp giám sát công trình: a) Bố trí đầy đủ lực lượng giám sát. b) Có đầy đủ biện pháp kiểm tra và quản lý chất lượng. c) Cam kết trước khi thi công công trình: Cam kết ký hợp đồng nguyên tắc hoặc thỏa thuận về việc phối hợp sửa chữa, khắc phục sự cố khi có xảy ra cho các dự án hiện hữu như hệ thống cấp nước, cấp ngầm viễn thông... trong giai đoạn thi công với thời gian khắc phục không quá 02 giờ tính từ lúc sự cố xảy ra.	Đề xuất đủ đối với cả 3 nội dung a), b) và c).	Đạt
	Không đề xuất đủ đối với cả 3 nội dung a), b) và c).	Không đạt
Kết luận	Đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được, được đánh giá là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Giải pháp đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thi công, vận chuyển vật tư và vật liệu. 2. An toàn lao động. 3. Giải pháp phòng chống cháy nổ.	Trình bày đầy đủ, rõ ràng, chi tiết hợp lý.	Đạt
	Trình bày không hợp lý, sơ sài 1 trong 3 nội dung	Không đạt
Điều kiện khác	Nhà thầu không vi phạm pháp luật của cơ quan nhà nước	Đạt
	Nhà thầu vi phạm pháp luật của cơ quan nhà nước, và cơ quan nhà nước có văn bản nhắc nhở	Không đạt
Kết luận	Đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được, được đánh giá là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

e) Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Cam kết thời gian bảo hành công trình là 36 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng. Trong thời gian bảo hành công trình nhà thầu phải cam kết thực hiện các hạng mục sửa chữa: Đối với trường hợp khẩn cấp Nhà thầu thực hiện huy động nhân sự phối hợp CĐT xử lý sự cố công trình (nếu có) sau khi có thông báo của CĐT. Đối với trường hợp không khẩn cấp Nhà thầu phối hợp CĐT xử lý trong vòng 03 ngày làm việc khi có yêu cầu của Chủ đầu tư.	Trình bày đầy đủ, rõ ràng, chi tiết hợp lý.	Đạt
	Trình bày không hợp lý, sơ sài	Không đạt
Kết luận	Đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được, được đánh giá là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

f) Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
- Chất lượng vật tư thiết bị, vật liệu xây dựng: phải đảm bảo các tiêu chuẩn cho phép của Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh.	Nhà thầu không cung cấp xuất xứ, nhà cung cấp vật tư thiết bị, vật liệu xây dựng và không đáp ứng chất lượng VTTB theo quy cách kỹ thuật đính kèm trong báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình và hồ sơ mời thầu.	Không đạt

- Các biên bản thử nghiệm điển hình theo E-HSMT	Nhà thầu cung cấp xuất xứ, nhà cung cấp vật tư thiết bị, vật liệu xây dựng và đáp ứng chất lượng VTTB theo quy cách kỹ thuật đính kèm trong báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình và hồ sơ mời thầu, hoặc có bảng cam kết đảm bảo cung cấp.	Đạt
Kết luận	Nội dung nêu trên được đánh giá là đạt.	Đạt
	Nội dung nêu trên được đánh giá là không đạt.	Không đạt

g) Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
- Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu.	+Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có). + Nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký biên bản thương thảo hợp đồng, + Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.	Không đạt
	Không thuộc trường hợp trên.	Đạt
Kết luận	Nội dung nêu trên được đánh giá là đạt.	Đạt
	Nội dung nêu trên được đánh giá là không đạt.	Không đạt

h) Các yếu tố cần thiết khác.

- Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT.

- Nhà thầu có thể đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình hoặc không đính kèm chứng chỉ này trong E-HSDT, kể cả trường hợp E-HSMT có yêu cầu nhà thầu phải có chứng chỉ này. Việc nhà thầu không đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình không phải là lý do loại bỏ nhà thầu. E-HSDT của nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu. Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình trước khi trao hợp đồng.